

Số: 3071 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện
Đề án “Trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa
trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ”

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1556/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2012 của
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ
và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ”;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-BCT ngày 09 tháng 01 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Trợ
giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban
chỉ đạo thực hiện Đề án “Trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong
lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Công nghiệp nặng,
Kế hoạch, Khoa học và Công nghệ, Tài chính và các thành viên trong Ban chỉ
đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KHĐT, LĐTB&XH, TC, KH&CN;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, CNNg (02).



Cao Quốc Hưng
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3071/QĐ-BCT**,
ngày **10 tháng 4 năm 2014** của Trưởng ban Chỉ đạo Đề án)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban chỉ đạo, bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo Đề án “Trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ” (sau đây viết tắt là Đề án).

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban chỉ đạo, bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo và tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện Đề án.

Điều 3: Nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động của Ban chỉ đạo Đề án đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công Thương, theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Ban chỉ đạo Đề án hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, các thành viên tham gia ý kiến, thảo luận tập thể, quyết định theo đa số.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm các thành viên Ban chỉ đạo, bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo để triển khai thực hiện tốt các nội dung của Đề án và nhiệm vụ được phân công.

4. Quyết định việc bổ sung, sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; trình Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ sung, thay thế thành viên Ban chỉ đạo trong trường hợp cần thiết.

5. Ban chỉ đạo được sử dụng con dấu Bộ Công Thương trong các hoạt động của Đề án.

Chương II**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO****Điều 4. Phó Trưởng ban chỉ đạo Đề án - Lãnh đạo Vụ Công nghiệp nặng**

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về lĩnh vực được phân công.

2. Thay mặt Trưởng ban chỉ đạo giải quyết công việc khi được ủy quyền và có trách nhiệm trực tiếp quản lý, điều hành, sử dụng bộ phận giúp việc (Tổ thường trực) hoạt động bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng Quy chế, có hiệu quả.

3. Tập hợp ý kiến các thành viên, chủ động xây dựng kế hoạch công tác trung hạn 3 năm, hàng năm của Ban chỉ đạo và báo cáo kế hoạch công tác với Trưởng ban để thông qua, làm cơ sở quản lý, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo và của từng thành viên.

4. Ký các văn bản điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo và ký các văn bản chỉ đạo khi được Trưởng ban ủy quyền và ký các văn bản hướng dẫn, giám sát việc thực hiện Đề án. Ký các văn bản có liên quan đến các hoạt động hành chính, chi tiêu của Ban chỉ đạo.

5. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp với lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương để lấy ý kiến hoặc phỏng vấn, quán triệt nội dung, hướng dẫn việc thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến việc thực hiện Đề án.

6. Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả và những kiến nghị trong việc thực hiện Đề án. Tổng hợp báo cáo thường xuyên, đột xuất, trực tiếp với Ban chỉ đạo về tình hình triển khai việc thực hiện Đề án trong phạm vi cả nước để xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

7. Tổ chức các đoàn công tác đến làm việc với các Bộ, ngành, địa phương và một số doanh nghiệp để nắm và kiểm tra tình hình thực hiện Đề án.

8. Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương cử cán bộ tham gia những nhóm công tác ngắn hạn để nghiên cứu và xây dựng một số quy hoạch, cơ chế chính sách và dự án cụ thể nhằm triển khai thực hiện Đề án.

9. Mời chuyên gia trong và ngoài nước có kinh nghiệm về lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ (CNHT) để tư vấn. Trong những trường hợp cần thiết cử các đoàn cán bộ đi khảo sát, nghiên cứu kinh nghiệm ở các nước có ngành CNHT phát triển.

Điều 5. Các thành viên Ban chỉ đạo Đề án

1. Có trách nhiệm thực hiện những nhiệm vụ do Trưởng ban, phó Trưởng ban (được ủy quyền) phân công.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban chỉ đạo và tham gia vào công tác chỉ đạo chung của Ban chỉ đạo.

3. Được tiếp nhận thông tin từ các cơ chế, chính sách mới về CNHT, tình hình tiếp nhận đăng ký dự án về CNHT, thẩm định dự án trước khi trình Trưởng ban xem xét, quyết định.

4. Chủ động đề xuất ý kiến liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc phạm vi Đề án với Phó Trưởng ban thường trực (khi cần thiết có thể đề xuất trực tiếp với Trưởng ban) để xin ý kiến chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN

Điều 6. Nội dung phiên họp của Ban chỉ đạo

Phiên họp thường kỳ (6 tháng một lần, vào tháng 1 và tháng 7 hàng năm) nhằm đánh giá các mặt hoạt động của Ban chỉ đạo Đề án, kết quả thực hiện cơ chế, chính sách, các vướng mắc khó khăn và kiến nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương và Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn của Ban chỉ đạo. Phiên họp bất thường hoặc các phiên họp chuyên đề giải quyết theo yêu cầu của tình hình thực tế. Ban chỉ đạo Đề án có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động chính của Đề án trên website chuyên về CNHT (www.support.gov.vn).

Điều 7. Cơ chế thực hiện

Ban chỉ đạo Đề án là đầu mối phối hợp, phân công từng thành viên phối hợp với các Bộ, ngành kiểm tra, xây dựng, bổ sung, sửa đổi cơ chế chính sách và những giải pháp thực hiện Đề án.

Điều 8. Chế độ thông tin báo cáo

1. Báo cáo định kỳ: 6 tháng 1 lần, vào tháng 1 và tháng 7, các thành viên Ban chỉ đạo báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ do Ban chỉ đạo thực hiện Đề án giao (nếu có). Báo cáo gửi Tổ thường trực để tổng hợp.

2. Trong trường hợp cần thiết, các thành viên Ban chỉ đạo sẽ làm việc trực tiếp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan về tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch của Đề án.

3. Báo cáo đột xuất: các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo những vấn đề liên quan đến việc thực hiện Đề án theo yêu cầu của Trưởng ban chỉ đạo.

Điều 9. Chế độ đi công tác cơ sở

Căn cứ vào yêu cầu công việc các thành viên Ban chỉ đạo chủ động đi công tác cơ sở để nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và thực hiện các chuyến đi công tác đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban chỉ đạo. Chế độ công tác phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC BỘ PHẬN GIÚP VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 10. Bộ phận giúp việc của Ban chỉ đạo được biên chế thành Tổ thường trực đặt tại Bộ Công Thương do Trưởng ban quyết định thành lập.

1. Tổ thường trực do Phó Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nặng, thành viên Ban chỉ đạo làm Tổ trưởng, chịu sự lãnh đạo toàn diện trước Trưởng ban. Tổ thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Các thành viên của Tổ thường trực được phân công nhiệm vụ và chịu sự điều hành trực tiếp của Tổ trưởng, phù hợp với Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ thường trực

1. Nhiệm vụ:

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Ban chỉ đạo Đề án phân công;
- Hàng năm, trên cơ sở kết quả lựa chọn các Đề án, chương trình dự án, Tổ thường trực trình Trưởng ban phê duyệt, chuyển Vụ Tài chính - Bộ Công Thương tổng hợp, gửi Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan bố trí vốn cho năm tiếp theo;
- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan chuyên môn của các Bộ, ngành liên quan ở Trung ương và địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo giao;
- Giúp Ban chỉ đạo về hồ sơ tài liệu để báo cáo hoặc trình các cấp có thẩm quyền liên quan đến những vấn đề liên quan đến công việc thực hiện Đề án;
- Chuẩn bị các báo cáo theo yêu cầu của Ban chỉ đạo; chuẩn bị nội dung và tổ chức các hội nghị, hội thảo, các đoàn khảo sát thực tế v.v... của Ban chỉ đạo;
- Chuẩn bị nội dung và tham dự các phiên họp của Ban chỉ đạo;
- Tổng hợp và giúp Trưởng ban chỉ đạo trình Bộ trưởng những vấn đề liên quan đến công việc điều hành của Ban trong việc thực hiện Đề án;
- Trình Trưởng ban ký đối với những vấn đề liên quan đến công việc hành chính và chi tiêu của Ban chỉ đạo;
- Sử dụng kinh phí được cấp hàng năm của Ban chỉ đạo để đảm bảo cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo;
- Lập dự toán (trước Quý III), thanh quyết toán kinh phí được cấp cho hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ thường trực Ban chỉ đạo theo quy định chế độ tài chính hiện hành;

2. Quyền hạn:

- Được dự các cuộc họp của Ban chỉ đạo, các Bộ, ngành, địa phương có nội dung liên quan đến lĩnh vực CNHT và các nội dung của Đề án;
- Được tham dự các khóa đào tạo, khảo sát, nghiên cứu kinh nghiệm.

Chương V

CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH, QUẢN TRỊ

Điều 12. Công tác hành chính

1. Các công văn, tài liệu của các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp gửi trực tiếp cho Ban chỉ đạo Đề án theo địa chỉ: Phòng 410, nhà A – Bộ Công Thương, số 54 Hai Bà Trưng, Hà Nội (ĐT: 04.22202410, Fax: 04.22202402).

Điều 16. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc Ban chỉ đạo sẽ tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Trưởng ban chỉ đạo xem xét, quyết định. Các Bộ, ngành, địa phương có liên quan trong quá trình thực hiện có trách nhiệm phối hợp, thực hiện theo Quy chế này./.

